

ĐỀ ÁN

**Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng
theo phương châm “4 cùng” (Cùng ăn, cùng ở, cùng làm
và cùng tiếng nói với nhân dân), giai đoạn 2022 - 2025**

I- SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Trong những năm qua, các cấp ủy, tổ chức đảng từ huyện đến cơ sở luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đổi mới nội dung, hình thức công tác tuyên truyền nói chung, công tác tuyên truyền miệng nói riêng theo hướng phù hợp, hiệu quả. Các hoạt động tuyên truyền tập trung hướng về cơ sở, sát địa bàn, đạt hiệu quả, đã góp phần thực hiện đạt mục tiêu, chỉ tiêu nghị quyết cấp ủy huyện đề ra hằng năm và 4 năm liên tục huyện luôn đạt giải Nhất, Nhì trong phong trào thi đua của tỉnh.

Đa số đội ngũ cán bộ, đảng viên trong huyện ngày càng nâng cao trách nhiệm, có sự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền, phát huy được vai trò là chiến sỹ trên mặt trận tuyên truyền. Huyện quan tâm xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; chỉ đạo tổ chức được nhiều hoạt động tuyên truyền ở cơ sở. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã phát huy vai trò là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền miệng, góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị đến nhân dân.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền miệng chưa thực sự được đổi mới để đi vào chiều sâu và nâng cao chất lượng, hiệu quả. Nội dung, hình thức tuyên truyền miệng chưa phong phú, chưa phù hợp đối tượng; tuyên truyền còn mang tính độc thoại, một chiều (*đọc văn bản*); các phương pháp đối thoại, trao đổi, thảo luận cũng như ứng dụng chuyển đổi số trong tuyên truyền miệng còn hạn chế. Đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền chưa sâu sát cơ sở; các hoạt động tuyên truyền đa số tổ chức ở trung tâm xã hoặc trụ sở thôn, việc tuyên truyền tại cụm dân cư, nhất là tại hộ gia đình nhân dân chưa được quan tâm thực hiện hiệu quả; hình thức tuyên truyền theo hướng “*cầm tay chỉ việc*”, “*làm mẫu*” để nhân dân hiểu và làm theo còn hạn chế. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm tới công tác tuyên truyền miệng; chưa quan tâm bồi dưỡng, phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ đến với nhân dân làm công tác tuyên truyền (*Đa số cán bộ chỉ đến xã, thôn tuyên truyền xong rồi về, không thực hiện cùng ăn, cùng ở, cùng làm với nhân dân; giao tiếp hạn chế do bất đồng ngôn ngữ, do chưa hiểu phong tục, tập*

quán của nhân dân...), dẫn đến hiệu quả hoạt động tuyên truyền miệng cũng như việc triển khai thực hiện một số chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp ủy đề ra hằng năm chưa đạt kết quả cao.

Trên cơ sở đánh giá thực trạng công tác tuyên truyền miệng trong thời gian qua, nhất là trước những vấn đề đang đặt ra hiện nay, đồng thời nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ huyện Quản Bạ, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Đề án *“Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng theo phương châm “4 cùng” (Cùng ăn, cùng ở, cùng làm và cùng tiếng nói với nhân dân), giai đoạn 2022 -2025”* để chỉ đạo thực hiện.

II- CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Thông báo Kết luận số 225-TB/TW, ngày 03/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về *“Cải tiến, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các loại hình tuyên truyền”*.

- Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư (khóa X) về *“Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”*.

- Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.

- Quyết định số 238-QĐ/TW, ngày 30/9/2020 của Ban Chấp hành Trung ương về *ban hành Quy chế phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, nhân dân quan tâm*.

- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Nghị quyết Đại hội XVII nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ tỉnh Hà Giang.

- Nghị quyết Đại hội XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ huyện Quản Bạ.

- Các đề án, chỉ thị, nghị quyết chuyên đề của tỉnh, của huyện đã ban hành; trong đó: Chỉ thị số 11-CT/HU, ngày 05/3/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *việc đảng viên gương mẫu, tiên phong đi đầu trong phát triển kinh tế, tuân thủ pháp luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*; Nghị quyết số 16-NQ/HU, ngày 17/12/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *nâng cao nhận thức trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân xóa bỏ tư tưởng, bảo thủ, trông chờ, ỷ lại (giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025)*; Chỉ thị số 05-CT/HU, ngày 23/6/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *đẩy mạnh thực hiện lời dạy của Bác Hồ: “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”*; Chỉ thị số 06-CT/HU, ngày 23/6/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về *đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân tham gia hiến đất xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn và các công trình phúc lợi công cộng, giai đoạn 2021-2025”*; Đề án số

06-ĐA/HU, ngày 27/9/2021 về nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động nhân dân bài trừ các hủ tục tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang và trong đời sống sinh hoạt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Quản Bạ giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 08-CT/HU, ngày 24/9/2021 về đẩy mạnh chương trình xây dựng môi trường nông thôn xanh, phát triển nông nghiệp sạch gắn với xây dựng đời sống văn hoá đẹp trên địa bàn huyện Quản Bạ, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 13-NQ/HU, ngày 16/01/2021 về cải tạo vườn tạp phát triển kinh tế vườn hộ, tạo sinh kế cho người dân giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Quản Bạ, giai đoạn 2021-2025;...

- Các định hướng tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hà Giang.
- Các chủ trương, kết luận của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy Quản Bạ liên quan đến lĩnh vực tuyên truyền.

III- QUAN ĐIỂM, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Quan điểm

1.1. Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong huyện về công tác tuyên truyền miệng theo phương châm “4 cùng”.

1.2. Cán bộ tuyên truyền thực hiện tốt sự phân công của Thủ trưởng đơn vị; đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền theo theo hướng cùng ăn, cùng ở, cùng làm, cùng tiếng nói với dân, thực hiện “*nói đi đôi với làm*” theo hướng “*cầm tay chỉ việc*”, hướng dẫn, “*làm mẫu*” để nhân dân hiểu và làm theo.

1.3. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền miệng và kết hợp phù hợp với một số hình thức tuyên truyền khác để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền miệng, góp phần thực hiện đạt hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của huyện đã đề ra.

2. Phạm vi: Đề án được triển khai thực hiện trong toàn huyện Quản Bạ.

3. Đối tượng: Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, chiến sỹ các lực lượng vũ trang và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện Quản Bạ.

IV- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng theo phương châm “4 cùng” (*Cùng ăn, cùng ở, cùng làm và cùng tiếng nói với nhân dân*); tạo sự đổi mới trong công tác tuyên truyền miệng cả về nội dung, hình thức theo hướng gắn với thực tiễn, chủ động, kịp thời, nhạy bén, sâu sắc, toàn diện và hiệu quả. Nghiên cứu nhu cầu tiếp cận thông tin của nhân dân theo nhóm đối tượng và từng khu vực, đặc biệt quan tâm đến nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các

dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách để có phương thức, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp; qua đó, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) 100% cấp ủy, cơ quan, đơn vị xây dựng, bồi dưỡng được đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền miệng ở cơ sở; thực hiện tốt việc phân công cán bộ xuống hộ gia đình thực hiện công tác tuyên truyền miệng theo phương châm “4 cùng”.

(2) 100% cán bộ, đảng viên được phân công đi tuyên truyền ở cơ sở phải chấp hành và thực hiện hiệu quả phương châm “4 cùng”.

(3) Đến năm 2025, có từ 70% trở lên cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong huyện nghe và nói được một số tiếng: *Mông, Dao, Tày, Nùng...*, nắm được phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số trong huyện.

(4) 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức (*có đất sản xuất nông nghiệp tại các xã, thị trấn trong huyện*) gương mẫu, đi đầu thực hiện cải tạo vườn tạp, sắp xếp, chỉnh trang nhà ở, cải tạo chuồng trại chăn nuôi đảm bảo các tiêu chí của huyện.

(5) Hằng năm, 100% cán bộ, đảng viên và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên được cung cấp thông tin, cập nhật kiến thức, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ tuyên truyền miệng.

(6) Định kỳ 2 năm, tổ chức Hội thi “*Báo cáo viên tuyên truyền nghị quyết của Đảng*” cấp huyện; tích cực tham gia đạt kết quả Hội thi cấp tỉnh.

V- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện, quyết liệt, đồng bộ; đổi mới công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện đối với công tác tuyên truyền miệng theo phương châm “4 cùng”

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị xác định rõ công tác tuyên truyền miệng là hoạt động xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị đã đề ra; hằng năm, bám sát đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bám sát thực tiễn, có chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác tuyên truyền miệng, đảm bảo mọi chủ trương, đường lối của Đảng đến được với nhân dân đầy đủ, kịp thời.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị trong triển khai thực hiện công tác tuyên truyền miệng theo phương châm “4 cùng”.

- Thông qua hoạt động tuyên truyền miệng, tăng cường chỉ đạo nắm bắt, xử lý thông tin, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong nhân dân.

2. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền miệng theo hướng thiết thực, sát đối tượng, phù hợp yêu cầu thực tiễn

- Các cấp ủy, đơn vị quán triệt thực hiện nghiêm các quy định, yêu cầu về công tác tuyên truyền miệng của Đảng. Tích cực đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền miệng theo hướng đồng bộ, đa dạng, phù hợp từng giai đoạn, từng thời điểm, trình độ văn hóa, nhận thức, tập quán của đối tượng tuyên truyền.

- Đổi mới hình thức tuyên truyền miệng theo hướng tiếp cận sát đối tượng tuyên truyền là hộ nghèo, có trình độ dân trí thấp, đồng bào người dân tộc thiểu số, phụ nữ, thanh niên, nhóm những người hay có ý kiến khác do định kiến, thiếu thông tin hoặc bất mãn...

- Kết hợp hài hòa giữa hình thức tuyên truyền miệng với các hình thức tuyên truyền khác như: *Tuyên truyền qua trực quan, tờ rơi, tập gấp, băng, đĩa hình, video, clip, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng, các hoạt động xã hội, gương điển hình tiên tiến...* Thực hiện tốt việc ứng dụng *chuyển đổi số* trong công tác tuyên truyền miệng.

- Nâng cao chất lượng thông tin, tính định hướng trong tuyên truyền miệng. Nội dung tuyên truyền phải bám sát định hướng tuyên truyền của cấp ủy cấp trên và của ngành Tuyên giáo, trọng tâm, trọng điểm, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, thuyết phục người nghe; gắn kết chặt chẽ giữa tuyên truyền, vận động với đối thoại, giải đáp thắc mắc (*nhất là đối với những chương trình, dự án lớn được triển khai tại địa phương; những vấn đề có liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân*).

- Tăng cường hướng dẫn nhân dân tiếp cận ứng dụng công nghệ số, ứng dụng khoa học công nghệ trong lao động, sản xuất, phòng chống dịch bệnh Covid-19...

3. Thực hiện tốt việc phân công cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức làm nhiệm vụ tuyên truyền miệng theo phương châm “4 cùng”

- Các cấp ủy, đơn vị triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương “*Mỗi cán bộ, đảng viên là một tuyên truyền viên trong công tác tuyên truyền miệng*”, đưa nghị quyết của Đảng nhanh chóng đi vào cuộc sống.

- Hằng năm, mỗi cấp ủy, đơn vị có kế hoạch *phân công* cán bộ, đảng viên *luân phiên có thời hạn* đi cơ sở thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền miệng theo phương châm “4 cùng”; yêu cầu cán bộ tuyên truyền nắm chắc tình hình, tư tưởng, dư luận xã hội và tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân có quyết tâm cao trong thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Chấn chỉnh khắc phục ngay tình trạng cán bộ đi tuyên truyền không chuẩn bị kỹ nội dung, trong khi tuyên truyền chỉ đọc văn bản, lý luận chung chung, thông tin một chiều, thiếu gắn liên hệ thực tiễn; phương pháp tuyên truyền qua loa, hình thức, thiếu nhạy bén, thiếu thuyết phục người nghe, đi tuyên truyền cho hết bài, hết

buổi rồi về, không quan tâm việc nhân dân nắm và hiểu nội dung tuyên truyền đến đâu, triển khai thực hiện thế nào, có lúng túng, vướng mắc gì không...

- Cán bộ được phân công đi tuyên truyền ở cơ sở phải xây dựng được *Kế hoạch công tác* cụ thể. Kế hoạch phải nêu rõ: *Nội dung tuyên truyền; hộ dân đến tuyên truyền; mục tiêu phấn đấu đạt được; nhiệm vụ và giải pháp cùng hộ dân thực hiện; thời gian hoàn thành, chế độ báo cáo kết quả tuyên truyền về cơ quan, đơn vị...*

- Chỉ đạo cán bộ tuyên truyền được cơ quan phân công đi cơ sở bàn giao công việc cơ quan, sắp xếp việc gia đình, chuẩn bị tốt hành trang để thực hiện phương châm tuyên truyền miệng “4 cùng” theo hướng:

+ Khi thực hiện “*cùng ăn với dân*”: Tuyên truyền cho nhân dân ăn uống hợp vệ sinh, ăn chín, uống sôi, ăn đủ chất dinh dưỡng để đảm bảo sức khỏe; có thói quen ăn uống tiết kiệm hợp lý; không uống nhiều rượu, say rượu; không tụ tập ăn uống tập trung đông người trong những dịp lễ tết hoặc khi gia đình làm phong tục, để tránh lãng phí cũng như phòng tránh dịch bệnh covid-19...

+ Khi thực hiện “*cùng ở với dân*”: Tuyên truyền, vận động nhân dân thường xuyên quét dọn, giữ gìn *nhà cửa, phòng ngủ, giường ngủ, nhà bếp, khu vệ sinh, sân vườn, cổng nhà, chuồng trại chăn nuôi* gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ; sắp xếp, treo các đồ dùng trong nhà, trong bếp khoa học, dễ tìm, tiện lấy khi sử dụng; tuyên truyền cho nam giới trong gia đình chăm làm việc nhà để giúp người phụ nữ đỡ vất vả, góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc; tuyên truyền, vận động nhân dân giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc (*tiếng nói, chữ viết, phong tục, trang phục truyền thống...*). Đồng thời, tuyên truyền xóa bỏ tư tưởng bảo thủ, trông chờ, ỷ lại (*theo Nghị quyết số 16-NQ/HU, ngày 17/12/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy*); bài trừ, xóa bỏ hủ tục trong việc cưới, việc tang, trong đời sống sinh hoạt hằng ngày của nhân dân (*theo Đề án số 06-ĐA/HU, ngày 27/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy*)...

+ Khi thực hiện “*cùng làm với dân*”: Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện cải tạo vườn tạp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu, xây dựng nhà ở xã hội; vận động nhân dân hiến đất để làm đường và xây dựng các công trình phúc lợi công cộng; phát huy nội lực làm đường điện thấp sáng làng quê, lắp camera giám sát đảm bảo an ninh trật tự, chỉnh trang đô thị, mở mới các tuyến đường liên xã, liên thôn, nhóm hộ gia đình; thực hiện phát triển nông nghiệp sạch, trồng rau trái vụ; tuyên truyền thực hiện các chính sách an sinh xã hội... Người cán bộ tuyên truyền gương mẫu thực hiện “*nói đi đôi với làm*”, tăng cường trao đổi, đối thoại, giải thích cho nhân dân hiểu, “*làm mẫu*” để nhân dân làm theo; hướng dẫn nhân dân “*làm việc có kế hoạch*”, có sự chuẩn bị, có sự đầu tư nhân lực, công sức, phương tiện, vật chất, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; có sự “*phân công lao động*” trong gia đình... Tuy nhiên, cán bộ tuyên truyền chỉ làm cùng, không làm hộ, không làm thay (*tránh việc nhân dân trông chờ, ỷ lại vào cán bộ*).

+ Khi thực hiện “*cùng tiếng nói với dân*”: Cán bộ tuyên truyền phải luôn khiêm tốn, giản dị, trọng dân, gần dân, học hỏi nhân dân, vừa “*nghe dân nói*” để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để kịp thời trao đổi, vận động, thuyết phục, vừa “*học nói tiếng của nhân dân*” để xóa bỏ rào cản bất đồng ngôn ngữ, giúp tăng cường giao tiếp, tiếp xúc với nhân dân. Quan tâm tìm hiểu và nắm được văn hóa, phong tục, tập quán của nhân dân để thuận lợi trong tuyên truyền.

- Cán bộ, đảng viên thực hiện tốt trách nhiệm “*nêu gương*” trước nhân dân. Phân đầu, 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức (*có đất sản xuất nông nghiệp tại các xã, thị trấn trong huyện*) thực hiện cải tạo vườn tạp, sắp xếp, chỉnh trang nhà ở, cải tạo chuồng trại chăn nuôi đảm bảo các tiêu chí của huyện.

4. Tăng cường công tác phối hợp trong tổ chức hoạt động tuyên truyền miệng theo phương châm “4 cùng”

- Làm tốt công tác phối hợp trong tổ chức hoạt động tuyên truyền miệng ở cơ sở. Công tác tuyên truyền miệng phải được lồng ghép với các phong trào thi đua yêu nước của địa phương.

- Phát huy tốt vai trò của hệ thống chính trị trong thôn, người có uy tín, trưởng dòng họ,... để cùng đồng hành trong công tác tuyên truyền miệng theo phương châm “4 cùng”.

- Tăng cường sự phối hợp, đồng hành của nhân dân trong thực hiện chủ trương chỉ đạo của huyện về đổi mới công tác tuyên truyền theo phương châm “4 cùng”; vận động nhân dân ủng hộ, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ tuyên truyền hoàn thành nhiệm vụ.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban Tuyên giáo Huyện ủy, các cơ quan trong việc hỗ trợ chuyên môn, kỹ năng tuyên truyền miệng cho cán bộ tuyên truyền (*cung cấp thông tin, cập nhật kiến thức trên các lĩnh vực...*).

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và cơ sở thực hiện tốt công tác vận động nhân dân *đồng thuận, hợp tác* với cán bộ được phân công đến hộ gia đình thực hiện đạt hiệu quả các nhiệm vụ được cán bộ hướng dẫn.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền miệng

- Các cấp ủy, đơn vị quan tâm xây dựng, củng cố, bồi dưỡng lực lượng cán bộ làm công tác tuyên truyền miệng có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực chuyên môn, có uy tín, kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng; nghe và nói được một số tiếng dân tộc thiểu số; luôn sẵn sàng: *Cùng ăn, cùng ở, cùng làm với nhân dân*, kiên trì thực hiện đạt hiệu quả nhiệm vụ tuyên truyền.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn và duy trì hoạt động của đội ngũ báo cáo viên. Ban Tuyên giáo Huyện ủy tổ chức Hội nghị Báo cáo viên theo quy chế, đảm bảo cung cấp thông tin, cập nhật kiến thức kịp thời cho đội ngũ cán bộ tuyên truyền.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền miệng, nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục, tính hiệu quả cho đội ngũ cán bộ tuyên truyền.

- Cán bộ tuyên truyền thường xuyên nghiên cứu, chủ động nắm bắt thông tin, chủ trương chỉ đạo của cấp ủy; sử dụng linh hoạt, đa dạng hóa các hình thức giao tiếp trong tuyên truyền miệng như: *Truyền đạt, trao đổi, đối thoại, giải thích, vận động, thuyết phục, phản bác, định hướng tư tưởng...*; tăng cường học hỏi kỹ năng, kinh nghiệm tuyên truyền miệng để nâng cao chất lượng hoạt động ở cơ sở.

- Định kỳ, huyện tổ chức Hội thi “*Báo cáo viên tuyên truyền nghị quyết của Đảng*”; tích cực tham gia đạt kết quả Hội thi cấp tỉnh.

- Chỉ đạo mở các lớp bồi dưỡng chuyên đề dạy nói tiếng dân tộc thiểu số cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; tìm hiểu phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền miệng để phục vụ công tác tuyên truyền theo phương châm “*4 cùng*”. Phân đấu đến năm 2025, có từ 70% trở lên cán bộ, đảng viên trong huyện nghe và nói được một số tiếng: *Mông, Dao, Tày, Nùng...*, nắm được phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết công tác tuyên truyền miệng

- Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền miệng theo phương châm “*4 cùng*” ở cơ sở.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền miệng theo phương châm “*4 cùng*”; xây dựng, nhân rộng cách làm hay, mô hình hiệu quả trong thực hiện Đề án; biểu dương, khen thưởng, cổ vũ, động viên kịp thời tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện công tác tuyên truyền miệng ở cơ sở.

- Đưa kết quả thực hiện công tác tuyên truyền miệng theo phương châm “*4 cùng*” vào công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và phân loại cán bộ, công chức, đảng viên hằng năm.

VI- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hằng năm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đạt hiệu quả các nội dung Đề án trên địa bàn huyện. Chỉ đạo phòng Nội vụ tăng cường kiểm tra việc thực hiện Đề án lồng ghép với kiểm tra việc thực hiện Quy chế công vụ tại các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong huyện.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; 4 tổ công tác của các ban đảng Huyện ủy (theo Quyết định 963-QĐ/HU, ngày 03/12/2021)

Chỉ đạo Đảng ủy các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; tăng cường công tác định hướng, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án của các cấp ủy, đơn vị và Đảng ủy các xã, thị trấn.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy

- Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền thực hiện Đề án đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị. Chỉ đạo tuyên truyền thực hiện Đề án đến đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong huyện.

- Định hướng công tác tư tưởng, nắm dư luận xã hội trong đội ngũ cán bộ tuyên truyền, trong nhân dân về thực hiện Đề án theo phương châm “4 cùng”.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra cấp cơ sở thực hiện Đề án; định kỳ hằng năm tham mưu tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án với Ban Thường vụ Huyện ủy; tham mưu tổng kết Đề án vào năm 2025.

4. Ban Dân vận Huyện ủy

- Hằng năm, tham mưu xây dựng kế hoạch vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân thực hiện hiệu quả Đề án.

- Chỉ đạo Tổ Dân vận ở cơ sở đưa nội dung Đề án vào tuyên truyền, vận động nhân dân phối hợp thực hiện, góp phần thực hiện đạt hiệu quả Đề án.

5. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc

- Xây dựng kế hoạch thực hiện; tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền thực hiện Đề án trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

- Thực hiện nghiêm việc phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ đi cơ sở thực hiện công tác tuyên truyền miệng theo phương châm “4 cùng”; quan tâm xây dựng gương điển hình tiên tiến trong thực hiện Đề án; thường xuyên định hướng, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ tuyên truyền.

- Bổ sung Đề án vào Quy chế làm việc của cấp ủy, đơn vị. Định kỳ hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Ban Tuyên giáo Huyện ủy theo dõi, tổng hợp.

6. Ban Tổ chức Huyện ủy

- Tham mưu bổ sung kết quả thực hiện Đề án vào công tác đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên hằng năm (Lấy kết quả thực hiện Đề án là một trong các

tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị và của cán bộ, đảng viên).

- Tham mưu đề xuất biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Đề án.

7. Ủy ban kiểm tra Huyện ủy

Hằng năm, tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội huyện

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Đề án. Chỉ đạo cấp cơ sở (theo ngành dọc) linh hoạt triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án. Định kỳ hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Ban Tuyên giáo Huyện ủy theo dõi, tổng hợp.

9. Trung tâm chính trị huyện

Tổ chức mở các lớp chuyên đề đề: Quán triệt, tuyên truyền nội dung của Đề án; dạy nói tiếng *Mông, Dao*...; tìm hiểu phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác Dân vận của Đảng, kỹ năng, nghiệp vụ công tác tuyên truyền miệng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong huyện.

Trên đây là Đề án “*Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng theo phương châm “4 cùng” (Cùng ăn, cùng ở, cùng làm và cùng tiếng nói với dân)*” của Ban Thường vụ Huyện ủy Quản Bạ.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Đồng chí Lại Tiến Giang - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các Đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các ban xây dựng đảng Huyện ủy,
- 4 Tổ giám sát của huyện (theo QĐ963),
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể CT-XH huyện,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc,
- Trung tâm chính trị huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Hoàng Đình Phới